

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc
trực thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hòa Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 499/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về Ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình sửa đổi, bãi bỏ một số điều ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Đề án số 32/ĐA-UBND-NVK ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban Dân tộc tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo từ Sở Nội vụ thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hòa Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 211/TTr-SDT&TG ngày 14 tháng 4 năm 2025; thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1587/SNV-TCBC&CCVC ngày 18 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc trực thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc trực thuộc Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Sở DT&TG;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- TT THCB VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (V35b).

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc trực
thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Hòa Bình**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh; thực hiện chức năng cung ứng các dịch vụ công để hỗ trợ phát triển sản xuất; truyền thông; đào tạo nghề, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp theo các chương trình, dự án đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh; tư vấn thiết kế, giám sát các công trình xây dựng thuộc ngành quản lý.

2. Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc có tư cách pháp nhân, tài khoản và con dấu riêng theo quy định của pháp luật;

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn.

Triển khai tổ chức, thực hiện các nội dung

1. Các hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ các cấp theo các chương trình, dự án đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh;

2. Các dịch vụ cung ứng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh (hướng dẫn kỹ thuật, cung cấp giống vật nuôi, cây trồng, vật tư nông lâm, ngư nghiệp);

3. Đào tạo nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho lao động nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh;

4. Các dự án, mô hình về sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh;

5. Tư vấn, hướng dẫn chuyển giao khoa học kỹ thuật về lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp để phát triển sản xuất, ổn định đời sống cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

6. Tư vấn thiết kế, giám sát thi công các công trình giao thông, thủy lợi và xây dựng dân dụng hạ tầng kỹ thuật thuộc các chương trình, dự án do ngành quản lý khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật;

7. Thực hiện liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để triển khai các chương trình, dự án được giao theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi Sở Dân tộc và Tôn giáo giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế và cơ chế tài chính

1. Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc có Giám đốc, các Phó Giám đốc và viên chức thuộc Trung tâm.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc Trung tâm chỉ đạo một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt hoặc khi cần thiết Phó Giám đốc Trung tâm được ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng kỷ luật, cho từ chức, cách chức nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trung tâm có các viên chức thực hiện công tác chuyên môn do Giám đốc Trung tâm phân công nhiệm vụ theo quy định.

2. Số lượng người làm việc (biên chế)

Biên chế của Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc được xác định trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, được cấp có thẩm quyền phê duyệt và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh hằng năm.

3. Cơ chế tài chính

Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ vùng dân tộc là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập./.